

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: **58/2022/HS-ST**
Ngày: 25-8-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Đông và bà Đặng Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Quốc Chương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yến Như – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Dương Quốc H, sinh năm 2001, tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: Thôn Nam R, xã Đ, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương A P và bà Tô Lệ H; chưa có vợ, con; bị tạm giữ, tạm giam từ 05/4/2022; đang tạm giam - có mặt.

2. Lê Tuấn A, sinh năm 1996, tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ dân phố 3, phường N, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Vũ Thị T; chưa có vợ, con; nhân thân: Ngày 23/6/2012 phạm tội cố ý gây thương tích, tại án hình sự sơ thẩm số 54/2012/HSST ngày 07/11/2012 TAND thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho được hưởng án treo, được coi là không có án tích vì thuộc trường hợp người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng; bị tạm giữ, tạm giam từ 06/4/2022; đang tạm giam - có mặt.

Người làm chứng:

Anh Trần Văn N và anh Nguyễn Như T - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 05-4-2022, tại cổng trường nội trú Nơ Trang L thuộc tổ dân phố X, phường N, Lê Tuấn A mua của Nguyễn Như T 300.000đ ma túy đá đựng

trong túi nilon zipper để sử dụng. Sau đó, Tuấn A đem ma túy vừa mua cùng bộ công đi đến phòng trọ của Dương Quốc H tại tổ dân phố 3, phường N. Tại đây, Tuấn A đổ một phần ma túy từ túi zipper vào công rồi sử dụng một mình. Sử dụng xong, Tuấn A để số ma túy còn lại và bộ công vào trong góc phòng rồi lấy điện thoại chơi game. Ngay sau đó, H từ nhà vệ sinh đi ra thấy trên bộ công còn một ít ma túy sót lại nên sử dụng. Khoảng 10 phút sau, Trần Văn N gọi điện thoại cho H hỏi mua 300.000đ ma túy đá, nghe xong H nói với Tuấn A bán số ma túy còn lại của Tuấn A với giá 300.000đ cho N thì Tuấn A đồng ý. Khoảng 18 giờ cùng ngày, N một mình đến phòng trọ của H để nhận ma túy, khi N và H đang giao tiền và ma túy thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang thu giữ 01 túi nilon loại zipper, không màu, sọc chỉ đỏ, kích thước (1,7x1,9) cm bên trong chứa chứa chất rắn tinh thể màu trắng cùng số tiền 800.000đ và 01 bộ công.

Kết quả điều tra đã xác định được, trước đó khoảng 13 giờ 30 phút ngày 05-4-2022 N nhắn tin qua ứng dụng messenger cho H hỏi mua 500.000đ ma túy đá thì H đồng ý bán và hẹn N đến phòng trọ của H để lấy ma túy. Sau đó, H gọi điện thoại cho T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000đ ma túy và T đem ma túy (để trong 01 đoạn ống hút được hàn kín góc, màu trắng, kích thước khoảng 01 x 02 cm) đến giao cho H. Khoảng 15 phút sau, N đến phòng trọ của H nhận ma túy rồi chuyển số tiền 500.000đ qua tài khoản của H mở tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam. Sau khi mua được ma túy, N đem về quán Karaoke R tại tổ dân phố Y, phường Nghĩa Tân sử dụng hết.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 túi nilon loại zipper, không màu, miệng sọc chỉ đỏ, kích thước (1,7x1,9) cm bên trong có chứa chất rắn tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu vàng của Dương Quốc H; 01 điện thoại di động Iphone 11, màu trắng của Lê Tuấn A; tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 800.000đ (*gồm 300.000đ của Lê Tuấn A và 500.000đ của Dương Quốc H*); bộ công dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa nhãn hiệu Aquafina loại 500ml, cao 22cm, đường kính 4,5cm, nắp chai màu đỏ đục 02 lỗ, 01 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng dài 26cm; 01 ống thủy tinh uống cong, đầu ống có hình cầu; 01 bật lửa gas màu trắng.

Kết luận giám định về ma túy số 07/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất rắn tinh thể chứa trong 01 túi zipper không màu, kích thước (1,7x1,9) cm được niêm phong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,0975 gam, hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0737 gam.

Cáo trạng số 50/CT-VKS -GN ngày 29 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố bị cáo Dương Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Quốc H từ 07

năm đến 07 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Tuấn A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy hoàn trả sau giám định và bộ (cồng) sử dụng ma túy; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của Lê Tuấn A; tuyên trả số tiền 500.000đ cho Dương Quốc H; tuyên chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trả lại điện thoại di động Iphone 6s Plus cho chị Hoàng Thị Ngọc B.

Tại phiên tòa, các bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác lưu tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 05-4-2022 tại tổ dân phố X, phường Nghĩa T, thành phố Gia Nghĩa, Dương Quốc H thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Văn N với số tiền 500.000đ và vào lúc 18 giờ cùng ngày, Dương Quốc H cùng Lê Tuấn A thực hiện hành vi bán trái phép 0,0975 gam ma túy loại Methamphetamine cho Trần Văn N với số tiền 300.000đ.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng mong muốn kiếm lời nên đã cố ý thực hiện. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Dương Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Lê Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Dương Quốc H là rất nghiêm trọng, còn hành vi phạm tội của bị cáo Lê Tuấn A là nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Do đó cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H, trong quá trình điều tra đã tự mình nhận tội và khai ra lần phạm tội khác mà chưa bị phát hiện nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai tại phiên tòa, xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không cần thiết phải phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Đối với hành vi Nguyễn Như T bán trái phép chất ma túy cho Lê Tuấn A, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã khởi tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” ở một vụ án khác nên không đề cập; đối tượng tên T là người bán ma túy cho Dương Quốc H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đang tiếp tục tiến hành xác minh là phù hợp; Trần Văn N mua trái phép chất ma túy của Dương Quốc H để sử dụng nhưng do không xác định được khối lượng chất ma túy mà N đã mua nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy hoàn trả sau giám định và bộ (cóng) sử dụng ma túy là vật cấm tàng trữ nên cần tịch thu, tiêu hủy; số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 của bị cáo Lê Tuấn A là vật chứng liên quan đến tội phạm nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; số tiền 500.000đ là tài sản hợp pháp của Dương Quốc H không liên quan đến tội phạm nên cần trả lại cho H; chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị Ngọc B cho H mượn, chị B không biết H sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho chị B là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị về hình phạt, về xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Dương Quốc H; căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Tuấn A.

1. Tuyên bố: Dương Quốc H và Lê Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Dương Quốc H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05-4-2022.

Xử phạt Lê Tuấn A 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 06-4-2022.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy số lượng ma túy hoàn trả sau giám định và bộ (cồng) sử dụng ma túy; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-8-2022 giữa Cơ quan Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ; hoàn trả cho bị cáo Dương Quốc H số tiền 500.000đ (đã được chuyển vào tài khoản số 3949.0.9058843.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa theo ủy nhiệm chi lập ngày 02-8-2022 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông).

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả lại cho chị Hoàng Thị Ngọc B chiếc điện thoại di động Iphone 6s Plus.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Dương Quốc H và Lê Tuấn A mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 ; PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP. Gia Nghĩa;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thắm